

Số: /KH-UBND

Lộc Bình, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 (Lĩnh vực Y tế)

Căn cứ Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/03/2023 của Bộ Y tế về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030; Quyết định số 1453/QĐ-BYT về việc đính chính Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/03/2023 của Bộ Y tế về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 13/07/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-SYT ngày 09/01/2024 của Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024;

Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 (Lĩnh vực Y tế), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục củng cố mạng lưới Y tế cơ sở, nâng cao năng lực hoạt động của Y tế xã để làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu. Phối hợp với cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung nguồn lực để tổ chức duy trì Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã, thực hiện các tiêu chí về y tế trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao theo quy định.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục duy trì kết quả thực hiện tại 21/21 xã, thị trấn (100%) được công nhận đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Đến hết năm 2024:

+ 100% xã trong kế hoạch phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới của huyện đạt tiêu chí số 15 về Y tế trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới;

+ Phân đầu có thêm ít nhất 02 xã (ngoài xã trong kế hoạch đạt chuẩn nông thôn mới của huyện) đạt tiêu chí số 15 về Y tế.

+ Phân đầu thêm 01 xã đạt tiêu chí số 14 về Y tế trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao theo chỉ tiêu giao của Ngành Y tế.

+ Phần đầu đạt tiêu chí Y tế trong xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu theo kế hoạch của huyện.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Duy trì Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã (BTCQGYTX)

Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã thực hiện theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/03/2023 của Bộ Y tế về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 và Quyết định số 1453/QĐ-BYT về đính chính Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/03/2023 của Bộ Y tế về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030, trong đó tập trung vào 10 tiêu chí cụ thể như sau:

1.1. Tiêu chí 1: Chỉ đạo điều hành công tác CSSK

- Trạm Y tế tham mưu UBND xã rà soát, kiện toàn lại Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân xã; xây dựng kế hoạch, quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Đưa việc thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã vào Nghị quyết của Đảng ủy và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.

- Trạm Y tế xây dựng kế hoạch hàng năm dựa trên nhu cầu chăm sóc sức khỏe của địa phương và chỉ tiêu được giao trình Trung tâm Y tế hoặc UBND xã phê duyệt; đảm bảo có đủ sổ sách ghi chép, mẫu báo cáo và phải báo cáo đầy đủ chính xác theo quy định của Bộ Y tế và Trung tâm Y tế.

- Đảm bảo cấp đủ và kịp thời kinh phí chi thường xuyên cho Trạm Y tế theo quy định. Tổ chức quản lý tốt các nguồn kinh phí theo quy định, không để xảy ra các vi phạm về quản lý tài chính dưới bất kỳ hình thức nào.

- Tăng cường vận động người dân tích cực tham gia bảo hiểm y tế (*Đảm bảo đạt tỷ lệ bao phủ BHYT theo Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022*)

1.2. Tiêu chí 2: Nhân lực y tế

Trung tâm Y tế huyện chủ động rà soát, bố trí nhân lực nhằm đảm bảo đủ số lượng người làm việc và cơ cấu chức danh nghề nghiệp theo đề án vị trí việc làm của Trạm Y tế; xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cơ sở đào tạo để tổ chức đào tạo lại và đào tạo liên tục, tập huấn chuyên môn cho cán bộ y tế xã theo quy định hiện hành quy định tại Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế (*được tập huấn tối thiểu 24 giờ học/năm; ít nhất 2 năm/lần*).

1.3. Tiêu chí 3: Cơ sở hạ tầng Trạm Y tế xã

Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Y tế huyện tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương bố trí kinh phí cải tạo cơ sở hạ tầng cho các Trạm Y tế xã đảm bảo đủ số lượng và diện tích các phòng để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng theo BTCQGYTX.

1.4. Tiêu chí 4: Trang thiết bị, thuốc và các phương tiện khác

- Về trang thiết bị: Trung tâm Y tế huyện rà soát, xây dựng và mua sắm bổ sung danh mục trang thiết bị cần có, phù hợp với tình hình thực tế công tác khám

chữa bệnh theo phân tuyến cho các Trạm Y tế xã để thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao; hướng dẫn Trạm Y tế duy tu, bảo dưỡng các thiết bị đã được trang bị, định kỳ đánh giá tình trạng và giá trị sử dụng; đối với các trang thiết bị đã được cung cấp nếu không có đủ nguồn lực và nhu cầu sử dụng có thể điều chuyển sang Trạm Y tế khác tránh tình trạng lãng phí. Lưu ý triển khai thực hiện Thông tư 28/2020/TT-BYT của Bộ Y tế quy định danh mục trang thiết bị tối thiểu của Trạm Y tế tuyến xã để xây dựng danh mục trang thiết bị phù hợp với đơn vị.

- Đảm bảo thuốc, vật tư tiêu hao, hoá chất cho công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch; đảm bảo danh mục thuốc từ 80% trở lên theo phân tuyến, đặc biệt là các thuốc cấp cứu.

- Tủ sách chuyên môn tại các Trạm Y tế phải có đủ từ 15 đầu sách trở lên.

1.5. Tiêu chí 5: YTDP, Phòng, chống HIV/AIDS. VSMT và ATTP

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch, các chỉ tiêu được giao của các dự án thuộc các chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

- Trạm Y tế xã rà soát, thống kê đánh giá thực trạng sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch; phối hợp với các ban ngành đoàn thể vận động các gia đình xây dựng và sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh. Có thể xây dựng một số nhà tiêu hợp vệ sinh làm mẫu để từ đó nhân rộng mô hình. Cần lưu ý nhà tiêu hợp vệ sinh theo hướng dẫn của BTCQGYTX như sau: Không gây ô nhiễm môi trường và ô nhiễm nguồn nước; không tạo nơi cho ruồi, muỗi và các côn trùng khác sinh nở; không có mùi hôi thối khó chịu.

- Quản lý tốt các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

1.6. Tiêu chí 6: Khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và YHCT

- Tổ chức tốt công tác đào tạo, đào tạo lại và cập nhật kiến thức chuyên môn cho cán bộ y tế xã. Tiếp tục rà soát, đề nghị phê duyệt kỹ thuật chuyên môn theo quy định của BHYT (tại Thông tư 43/TT-BYT, Thông tư 21/TT-BYT và Thông tư 39/TT-BYT) để đảm bảo thực hiện trên 80% các dịch vụ kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ được giao và bảo đảm thực hiện sơ cứu, cấp cứu thông thường tại Trạm Y tế xã.

- Củng cố vườn mẫu thuốc nam; thu thập cây thuốc, cải tạo, chăm sóc vườn thuốc mẫu đảm bảo có đủ số lượng cây thuốc theo danh mục của Bộ Y tế ban hành; đồng thời cần tích cực triển khai công tác khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền, kết hợp YHCT với YHHĐ theo hướng dẫn tại Thông tư số 50/2010/TT-BYT ngày 31/12/2010 của Bộ Y tế.

- Trạm Y tế xã tổ chức tốt công tác quản lý và chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người cao tuổi, người khuyết tật theo quy định BTCQGYTX.

1.7. Tiêu chí 7. Chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em

- Trạm Y tế các xã, thị trấn căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao, tiếp tục duy trì và thực hiện đạt các chỉ tiêu: Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai ít nhất 4

lần trong 3 thời kỳ; Tỷ lệ phụ nữ đẻ được cán bộ y tế đỡ; Tỷ lệ phụ nữ đẻ và trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh theo quy định BTCQGYTX.

- Đối với các xã thực hiện nông thôn mới cần quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng chống suy dinh dưỡng để đảm bảo tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi $\leq 24\%$.

1.8. Tiêu chí 8: Dân số - KHHGD

Trạm Y tế các xã, thị trấn tiếp tục duy trì và thực hiện đạt các chỉ tiêu theo quy định BTCQGYTX: Tỷ lệ cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên và giảm tỷ lệ sinh phụ nữ sinh con thứ 3 trở lên đối với các xã có tỷ lệ cao. Tăng cường phối hợp hoạt động tuyên truyền nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.

1.9. Tiêu chí 9: Truyền thông giáo dục sức khỏe

Trạm Y tế các xã, thị trấn tiếp tục phát huy các hoạt động thông tin, truyền thông - giáo dục sức khỏe trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng trong công tác chăm sóc sức khỏe. Đối với một số Trạm Y tế xã còn thiếu một số phương tiện truyền thông, đề nghị Trung tâm Y tế huyện phối hợp với UBND xã rà soát, bổ sung cho Trạm Y tế đảm bảo đủ theo quy định của BTCQGYTX.

1.10. Tiêu chí 10: Ứng dụng công nghệ thông tin

Trạm Y tế các xã, thị trấn sử dụng tốt các phần mềm hiện có phục vụ công tác khám chữa bệnh, quản lý số liệu, trích xuất thông tin và báo cáo. Đảm bảo 100% cán bộ sử dụng thành thạo máy tính.

2. Xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao

Thực hiện Công văn số 2085/SYT-KHTC ngày 07/9/2022 của Sở Y tế về hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu về y tế thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế; Công văn số 3341/UBND-TYT ngày 26/10/2022 của UBND huyện về hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu về y tế thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế theo đó:

2.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế

Xã nông thôn mới (chỉ tiêu 15.1) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt $\geq 90\%$; Xã nông thôn mới nâng cao (chỉ tiêu 14.1) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt $\geq 95\%$.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật:

+ Chủ động đổi mới hình thức nội dung tuyên truyền để mọi người dân nắm vững về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tham gia bảo hiểm bảo hiểm y tế.

+ Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế dưới nhiều hình thức (tọa đàm, vận động đối thoại trực tiếp, hội nghị, hội thảo trao đổi về chính sách...) đến người dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đơn giản hóa thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với ban ngành, đoàn thể có liên quan rà soát việc lập danh sách, cấp phát thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng được ngân sách nhà nước mua thẻ BHYT để tránh trường hợp cấp trùng thẻ.

2.2. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế (thực hiện như hướng dẫn tại mục 1)

2.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)

Xã nông thôn mới (chỉ tiêu 15.3) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi $\leq 24\%$.

- Triển khai thực hiện các nội dung cải thiện dinh dưỡng theo Kế hoạch số 74/KH-SYT ngày 30/8/2022 của Sở Y tế về thực hiện Tiểu dự án 2 “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường phối hợp với các ban, ngành, tổ chức đoàn thể đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, truyền thông giáo dục dinh dưỡng, bổ sung vitamin A, bổ sung đa vi chất, tẩy giun cho trẻ em theo quy định... Ưu tiên sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên (tỉnh và huyện) và phối hợp sử dụng các nguồn ngân sách khác (nếu có) để thực hiện chương trình.

2.4. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử

Xã nông thôn mới (chỉ tiêu 15.4) Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt $\geq 50\%$; Xã nông thôn mới nâng cao (chỉ tiêu 14.4) Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt $\geq 70\%$.

- Đối với người dân sử dụng điện thoại thông minh: Có APP Mobile chứa hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân với các tính năng như thông tin tiêm chủng, đặt hẹn khám bệnh, hồ sơ sức khỏe, tư vấn từ xa...

- Người dân đi khám bệnh không dùng sổ khám bệnh giấy mà dùng điện thoại có APP để ghi triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán và kê đơn thuốc điều trị ngoại trú.

- Người dân cập nhật kết quả khám, chữa bệnh hàng ngày khi đi khám bệnh, chữa bệnh.

2.5. Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe

Xã nông thôn mới nâng cao (chỉ tiêu 14.2) Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe đạt $\geq 90\%$.

- Phần mềm hồ sơ quản lý sức khỏe được tạo lập, liên thông trong toàn quốc đảm bảo: Hồ sơ bệnh án điện tử chuyển được từ Trạm Y tế xã đến bệnh viện huyện, bệnh viện tỉnh, bệnh viện tuyến Trung ương.

- Phần mềm thống kê, quản lý được tình hình sức khỏe, tình trạng bệnh lý của người dân trên địa bàn.

2.6. Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa

Xã nông thôn mới nâng cao (chỉ tiêu 14.3) Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa đạt $\geq 40\%$.

Tại Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã có một số chỉ tiêu liên quan đến năm 2025, các cơ sở khám chữa bệnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện:

- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa;

- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến.

- Các cơ sở khám chữa bệnh có trách nhiệm lập sổ theo dõi hoạt động tư vấn, khám chữa bệnh từ xa (*hoặc kết xuất số liệu trên phần mềm khám chữa bệnh từ xa đang triển khai tại đơn vị*) để tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định.

2.7. Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Tăng cường hoạt động thông tin giáo dục truyền thông các quy định của pháp luật, chính sách, các chương trình hỗ trợ của chính quyền địa phương... về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, hướng dẫn bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Kiểm tra các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của địa phương và xử lý vi phạm (nếu có).

- Phối hợp với các đơn vị chức năng của địa phương trong công tác quản lý bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương.

- Tuyên truyền cho người dân về phòng chống ngộ độc thực phẩm nói chung và ngộ độc thực phẩm do độc tố tự nhiên nói riêng như độc tố của cóc, sò biển, nấm độc,...đồng thời tuyên truyền người dân không ăn côn trùng lạ, quả lạ có thể gây ngộ độc.

- Tăng cường hoạt động tập huấn về an toàn thực phẩm cho các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Tham mưu UBND huyện trong việc triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới của huyện năm 2024 (Lĩnh vực Y tế). Phối hợp với Trung tâm Y tế chỉ đạo, hướng dẫn các xã duy trì thực hiện BTCQGYTX theo quy định.

- Đối với các xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu: Khi tổ chức thẩm định, đề nghị Trung tâm Y tế phối hợp thẩm định tiêu chí số 15 và tiêu chí số 14 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, gửi hồ sơ thẩm định về Sở Y tế. Thẩm định tiêu chí 17.10 trong Tiêu chí 17. Môi trường và An toàn thực phẩm theo đề nghị của Sở Y tế.

2. Trung tâm Y tế huyện

- Tham mưu UBND huyện trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ. Chỉ đạo, hướng dẫn Trạm Y tế các xã, thị trấn duy trì thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã đạt kết quả theo kế hoạch. Chỉ đạo Trạm Y tế các xã phối hợp với công chức xã phụ trách an toàn thực phẩm, các ban, ngành, đoàn thể thực hiện các chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định.

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã trên địa bàn, lựa chọn các xã thực hiện tiêu chí số 15, tiêu chí số 14 về y tế theo chỉ tiêu giao tại Kế hoạch số 04/KH-SYT ngày 09/01/2024 của Sở Y tế Lạng Sơn. Tổ chức giám sát định kỳ hàng quý tình hình thực hiện và báo cáo kết quả về UBND huyện. Sắp xếp, bố trí để đảm bảo nhân lực, trang thiết bị, thuốc theo quy định cho các Trạm Y tế xã.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ hỗ trợ trạm y tế xã triển khai thực hiện BTCQGYTX và các chỉ tiêu, tiêu chí về y tế tại các xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trên địa bàn. Định kỳ hàng quý gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế và Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện thẩm định Tiêu chí y tế tại các xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; hoàn thiện hồ sơ trình Sở Y tế theo quy định.

3. UBND các xã, thị trấn

- Quan tâm chỉ đạo thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã gắn với xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu có hiệu quả, đối với các xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã thực hiện duy trì kết quả đã đạt được, chỉ đạo nâng cao chất lượng các chỉ tiêu trong từng Tiêu chí; tổng điểm các tiêu chí tăng ít nhất 02 điểm/xã, thị trấn; huy động cả hệ thống chính trị tham gia công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân. Kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân xã, thị trấn phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các thành viên Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Chủ động, tăng cường truyền truyền, vận động người dân tích cực tham gia BHYT, tỷ lệ người dân tham gia BHYT phải đạt $\geq 90\%$ trở lên đối với xã xây

dựng nông thôn mới; đạt $\geq 95\%$ trở lên đối với các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao.

- Chỉ đạo đạt Tiêu chí số 15 về Y tế trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; Tiêu chí số 14 về Y tế trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

- Chỉ đạo xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu (theo quy định là xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020, phải tập trung rà soát, chỉ đạo thực hiện, đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025).

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể vận động các gia đình xây dựng và sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh. Có thể xây dựng một số nhà tiêu hợp vệ sinh làm mẫu để từ đó nhân rộng mô hình. Cần lưu ý nhà tiêu hợp vệ sinh theo hướng dẫn của BTCQGYTX như sau: Không gây ô nhiễm môi trường và ô nhiễm nguồn nước; không tạo nơi cho ruồi, muỗi và các côn trùng khác sinh nở; không có mùi hôi thối khó chịu.

4. Trạm Y tế các xã, thị trấn

- Tham mưu Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân xã xây dựng kế hoạch, giải pháp và triển khai thực hiện BTCQGYTX trên địa bàn. Hàng quý tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, tổng hợp báo cáo gửi Trung tâm Y tế huyện, đề xuất kiến nghị những khó khăn vướng mắc để Trung tâm Y tế huyện tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở Y tế. Mỗi Trạm Y tế xã, thị trấn phải phấn đấu tăng tổng điểm các tiêu chí ít nhất là 02 điểm. Thực hiện tiêu chí số 14, tiêu chí số 15 về y tế.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 (Lĩnh vực Y tế). Đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Văn phòng Điều phối NTM huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- C, PCVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, VP(TTYT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Thị Thúy

PHỤ LỤC

Danh sách các xã duy trì đạt BTCQGYTX, tiêu chí số 15 trong BTCQG về xã nông thôn mới, Tiêu chí số 14 trong BTCQG về xã nông thôn mới nâng cao và các chỉ tiêu năm 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2024 của UBND huyện Lộc Bình)

TT	Tên xã, thị trấn	Thực hiện duy trì BTCQGYTX năm 2024	Thực hiện tiêu chí số 15 trong BTCQG xã nông thôn mới năm 2024	Thực hiện tiêu chí số 14 trong BTCQG xã nông thôn mới nâng cao năm 2024	Thực hiện tiêu chí về Y tế đối với xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024	Ghi chú
1	TT Lộc Bình	x				
2	TT Na Dương	x				
3	Khánh Xuân	x			x	Phân đầu đạt xã NTM kiểu mẫu năm 2024
4	Xuân Dương	x	x			Phân đầu đạt NTM năm 2024
5	Hữu Khánh	x		x		Theo KH số 184/KH-UBND ngày 13/9/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn
6	Khuất Xá	x	x			
7	Tú Mịch	x	x			
8	Tú Đoạn	x	x			
9	Lợi Bác	x	x			Theo chỉ tiêu giao của Ngành Y tế tại KH số 04/KH-SYT ngày 09/01/2024 của SYT
10	Nam Quan	x	x			
11	Yên Khoái	x		x		
12	Thống Nhất	x				
13	Mẫu Sơn	x				

14	Đồng Bục	x				
15	Đông Quan	x				
16	Minh Hiệp	x				
17	Hữu Lân	x				
18	Sàn Viên	x				
19	Tam Gia	x				
20	Tĩnh Bắc	x				
21	Ái Quốc	x				
Tổng cộng		21	06	02	01	